

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2023/DS-ST
Ngày: 11 - 4 - 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Việt Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử dân sự của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 126/2021/TLST - DS ngày 08 tháng 12 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2023/QĐST-DS ngày 13/3/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ:, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật ông N - CTHĐQT; đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông Đ- Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản ủy quyền số 262/2022/UQ-LCC-KHDNPUNMB ngày 31/12/2022, có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Đặng Hàm Ng, sinh năm 2000; địa chỉ: TDP , phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; báo theo địa chỉ: Số đường Lê Lợi, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trương Thị Hồng Th, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày:*

Bà Đặng Hàm Ng có quan hệ vay vốn tại Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Quang Trung, phường Quảng Thọ, Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, theo các Hợp đồng tín với các nội dung cụ thể như sau:

1.1 Hợp đồng cho vay số LN2010052854360 ngày 08/10/2020

- Số tiền vay: 600,000,000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn);
- Thời hạn vay: 240 tháng
- Các kỳ hạn trả nợ: Lãi và gốc trả hàng tháng vào ngày 05.
- Mục đích sử dụng vốn: hoàn vốn thanh toán tiền mua BĐS là thửa đất 135, TĐĐ 5 tại thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- Lãi suất trong hạn: 8,9%/năm. Mức lãi suất này sẽ được cố định trong vòng 12 tháng. Mức điều chỉnh được quy định trong hợp đồng.
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn.
- Phạt chậm trả lãi: Theo quy định trong hợp đồng tín dụng.
- Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 718589, vào sổ cấp giấy CNQSDĐ số CS 03229 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/11/2019. Việc thế chấp thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 được lập tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, tỉnh Quảng Bình.

1.2 Hợp đồng cho vay Kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012283216424 ngày 05/01/2021

- Số tiền vay: 940,000,000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).
- Thời hạn vay: 84 tháng
- Các kỳ hạn trả nợ: Lãi và gốc trả hàng tháng vào ngày 05.
- Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu VINFAST Lux A 2.0 bản tiêu chuẩn (besa), Động cơ 2.0, AT sản xuất năm 2019 mới 100%
- Lãi suất trong hạn: 9%/năm. Mức lãi suất này sẽ được cố định trong vòng 12 tháng. Mức điều chỉnh được quy định trong hợp đồng.
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn.
- Phạt chậm trả lãi: Theo quy định trong hợp đồng tín dụng.
- Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung RPXAB1RSFKV008952, số máy 200150011VF20SED mang BKS: 73A-193.85 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng.

1.3 Hợp đồng cho vay LN2009082750804 ngày 18/09/2020

- Số tiền vay: 940,000,000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi triệu đồng chẵn);
- Thời hạn vay: 84 tháng
- Các kỳ hạn trả nợ: Lãi và gốc trả hàng tháng vào ngày 15.
- Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu VINFAST Lux

A 2.0 bản tiêu chuẩn, sản xuất năm 2019 mới 100%

- Lãi suất trong hạn: 9%/năm. Mức lãi suất này sẽ được cố định trong vòng 12 tháng. Mức điều chỉnh được quy định trong hợp đồng.
- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn.
- Phạt chậm trả lãi: Theo quy định trong hợp đồng tín dụng.
- Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung 1RSFKV002878, số máy 10032VF20SED mang BKS: 73A-176.49 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng.

Ghi chú: Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Tiền phạt chậm trả lãi được tính bằng công thức: số tiền lãi chậm trả (x) số ngày chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm quá hạn.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, Bà Đặng Hàm Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank kể từ ngày 05/05/2021 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Ngân hàng chúng tôi kính đề nghị Quý tòa giải quyết các vấn đề sau đây.

a) Buộc Bà Đặng Hàm Ng phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng nêu trên; tạm tính đến ngày 11/4/2023, khoản nợ này là:

- Nợ gốc: 2.350.553.169 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 21.477.423 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 784.377.109 đồng
- Lãi chậm trả: 4.069.712 đồng
- Tổng nợ: 3.160.477.413 đồng.

b) Buộc Bà Đặng Hàm Ng tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh (theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng tín dụng) kể từ sau ngày 11/4/2023 cho đến ngày Bà Đặng Hàm Ng thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

c) Trường hợp Bà Đặng Hàm Ng không thanh toán nợ theo yêu cầu của VPBank nêu trên thì VPBank có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm của Bà Đặng Hàm Ng tại VPBank để thu hồi nợ, cụ thể như sau:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 718589, vào sổ cấp giấy CNQSDĐ số CS 03229 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/11/2019. Việc thế chấp thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 được lập tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, tỉnh Quảng Bình.

- Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung RPXAB1RSFKV008952, số máy 200150011VF20SED mang BKS: 73A-193.85 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng.

- Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung 1RSFKV002878, số máy 10032VF20SED mang BKS: 73A-176.49 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng.

** Ý kiến của bị đơn bà Đặng Hàm Ng trình bày tại bản tự khai ngày 09/5/2022 như sau:* Bà Đặng Thị Hàm Ng có vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần V, chi nhánh Quảng Bình và đã thế chấp cho Ngân hàng. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 718589, vào sổ cấp giấy CNQSDĐ số CS 03229 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/11/2019. Việc thế chấp thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 được lập tại Văn phòng công chứng Hải Vương, tỉnh Quảng Bình. Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung RPXAB1RSFKV008952, số máy 200150011VF20SED mang BKS: 73A-193.85 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng. Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung 1RSFKV002878, số máy 10032VF20SED mang BKS: 73A-176.49 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm N.

Sau khi vay bà trả gốc và lãi theo như hợp đồng đã thuận cho Ngân hàng đầu đủ, nhưng từ khi dịch bệnh Covid 19 xảy ra, chị thị 16 của UBND tỉnh Quảng Bình nên không thể kinh doanh được dẫn đến chậm thanh toán gốc và lãi cho Ngân hàng. Hiện tại trên đất thế chấp có ngôi nhà cấp 4 của bà Thí xây khoảng năm 2019 hiện bà đang ở. Bà Nguyên mong muốn trả số tiền gốc và tiền lãi đã quá hạn và khôi phục lại hợp đồng để bà Nguyên có điều kiện kinh doanh trả nợ Ngân hàng hoặc cho bà thanh toán số tiền 800.000.000 đồng để bà lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số tiền còn lại xin tiếp tục trả nợ và xin khôi phục lại hợp đồng.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị Hồng Th trình bày tại Biên bản lấy lời khai ngày 13/6/2022 như sau:* Nguồn gốc thửa đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 718589, vào sổ cấp giấy CNQSDĐ số CS 03229 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/11/2019 mang tên Đặng Hàm Ng. Thửa đất này là của bố mẹ bà cho bà được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 26/02/2020 bà tặng cho con trai là Dương Văn H. Sau đó H đã nhượng cho Đặng Hàm Ng (Gọi tôi Thí là dì ruột). Tài sản trên đất có ngôi nhà cấp 4 và một quán của bà đang ở từ lâu. Khi vay vốn thì bà không nắm rõ thủ tục, nhưng khi thế chấp thì Ng không hỏi ý kiến của bà về ngôi nhà trên đất, vì ngôi nhà là để bà ở và sinh sống. Hiện nay do làm ăn không thuận lợi thì Ng không trả được nợ thì bà xin trả nợ gốc và lãi tại Ngân hàng để bà nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vì đó là nơi ở duy nhất của bà.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 117, 119, 317, 318, 320, 321, 322, 323, 324, 405, 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91; Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V. Buộc bà Đặng Hàm Ng phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V với số tiền lãi tính đến ngày 11/4/2023 là 3.160.477.413 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 2.350.553.169 đồng; Nợ lãi trong hạn: 21.477.423 đồng; Nợ lãi quá hạn: 784.377.109 đồng; Lãi chậm trả: 4.069.712 đồng; Kể từ ngày ngày 12/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong các Hợp đồng cho vay; Tài sản bảo đảm để thi hành nghĩa vụ thi hành án của bà Đặng Hàm nguyên gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 415,8m², (diện tích đất thực tế đang sử dụng 420.4m²), địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, đã cấp giấy chứng nhận Quyền sử đất mang tên bà Đặng Hàm Ng. Thẻ chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020, được công chứng tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, tỉnh Quảng Bình vào ngày 07/10/2020; 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung RPXAB1RSFKV008952, số máy 200150011VF20SED mang BKS: 73A-193.85, loại xe ô tô con, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 31 tháng 12 năm 2020, chủ xe bà Đặng Hàm Ng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung 1RSFKV002878, số máy 10032VF20SED mang BKS: 73A-176.49 loại xe ô tô con, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 16 tháng 9 năm 2020, chủ xe bà Đặng Hàm Ng,

Về án phí sơ thẩm và lệ phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật. Quyền khác cáo của các bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, tranh chấp phát sinh trong hoạt động tín dụng giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là Ngân hàng và hộ gia đình có trụ sở và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đương sự đến. Tòa án để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng chỉ có đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt Toà án đã lập biên bản không tiến hành hòa giải được và mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ. Do đó, Tòa án đã ra Quyết định xét xử vụ án; Quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai bị đơn bà Ng vắng

mặt và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Thí vắng mặt, HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu bà Đặng Hàm Ng trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 11/4/2023 là 3.160.477.413 đồng; Trong đó:

Nợ theo Hợp đồng cho vay số: LN2010052854360 ký ngày 08/10/2020, tiền gốc và lãi là 766.707.801 đồng, gốc 582.463.196 đồng, lãi trong hạn 8.644.901 đồng, lãi quá hạn 173.998.648 đồng, lãi chậm trả 4.601.083 đồng.

Nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283216424 ký ngày 05/01/2021, tiền gốc và lãi là 1.211.590.990 đồng, gốc 906.427.000 đồng, lãi trong hạn 6.622.778 đồng, lãi quá hạn 297.258.389 đồng, Lãi chậm trả 1.282.823 đồng.

Nợ theo Hợp đồng cho vay số: LN2009082750804 ký ngày 18/9/2020, tiền gốc và lãi là 1.182.178.622 đồng, gốc 861.663.000 đồng, lãi trong hạn 6.209.744 đồng, lãi quá hạn 313.120.072 đồng, lãi chậm trả 1.185.806 đồng.

Bà Đặng Hàm Ng đã ký kết với Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Quảng Bình để vay vốn tại Ngân hàng với ba hợp đồng; Hợp đồng cho vay số: LN2010052854360 ký ngày 08/10/2020 vay với số tiền 600.000.000 đồng; Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283216424 ký ngày 05/01/2021 vay với số tiền 940.000.000 đồng; Hợp đồng cho vay số: LN2009082750804 ký ngày 18/9/2020 vay với số tiền 940.000.000 đồng, về lãi suất lãi quá hạn, lãi suất trong hạn, phạt chậm trả lãi, thời gian trả nợ gốc được quy định chi tiết cụ thể cho từng hợp đồng.

Sau khi thực hiện hợp đồng phía bà Ng đã trả cho Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay số: LN2010052854360 ký ngày 08/10/2020 đồng với số tiền gốc 17.536.831 đồng, tiền lãi 30.435.073 đồng; Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283216424 ký ngày 05/01/2021 với số tiền gốc 33.573.000 đồng, tiền lãi 20.765.551 đồng; Hợp đồng cho vay số: LN2009082750804 ký ngày 18/9/2020 với số tiền gốc 78.337.000 đồng, tiền lãi 47.008.686 đồng;

Như vậy, toàn bộ hồ sơ vay vốn cũng như hợp đồng tín dụng do tổ chức hoạt động tín dụng là Ngân hàng và bị đơn bà Ng ký kết, các bên đều có đủ năng lực hành vi dân sự phù hợp với giao dịch dân sự được xác lập, khi tham gia giao dịch dân sự hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp quy định của Điều 116, 117, 119 Bộ luật dân sự 2015. Về nội dung tuân theo các quy định của Điều 463, 465, 466, 470 của Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91 và 95 của Luật tổ chức tín dụng 2010, các Hợp đồng ký kết có hiệu lực đã được các bên thực hiện, bà Nguyên đã nhận được số tiền vay vốn do phía Ngân hàng giải ngân, sau đó bà Nguyên đã trả được số tiền gốc và một số tiền lãi nay còn lại chưa trả được nợ dẫn đến nợ kéo dài nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nợ yêu cầu bà Ng trả nợ, tạo điều kiện cho bà trả nợ nhưng vẫn không thực hiện việc trả nợ nên

đã vi phạm Điều 2 của các Hợp đồng cho vay. Tại phiên toà phía bị đơn không có mặt nhưng đã thừa nhận khoản vay trên tại bản tự khai ngày 09/5/2022 là có vay tại Ngân hàng theo ba hợp đồng cho vay và đã trả được một số tiền gốc và lãi theo từng hợp đồng như Ngân hàng đã trình bày, số tiền còn lại do dịch bệnh covid 19 nên không kinh doanh được, dẫn đến không trả được nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn và nợ lãi chậm trả.

Do đó, bà Ng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền gốc và lãi tính đến ngày 11/4/2023 là 3.160.477,413 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 2.350.553.169 đồng; Nợ lãi trong hạn: 21.477.423 đồng; Nợ lãi quá hạn: 784.377.109 đồng; Lãi chậm trả: 4.069.712 đồng là đúng quy định tại Điều 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 được công chứng ngày 07/10/2020; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7172 ngày 17/9/2020, được công chứng ngày 17/9/2020; Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012283216424 ngày 05/01/2021. Để đảm bảo khoản tiền vay, giữa Ngân hàng và bà Ng có ký các hợp đồng thế chấp Tài sản thế chấp tại ba hợp đồng là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, diện tích 415,8m² (diện tích đất thực tế đang sử dụng 420.4m²). Tại thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 718589, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 03229 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/11/2019, mang tên bà Đặng Hàm Ng, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 được lập tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, tỉnh Quảng Bình. Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung RPXAB1RSFKV008952, số máy 200150011VF20SED mang BKS: 73A-193.85 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng. Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung 1RSFKV002878, số máy 10032VF20SED mang BKS: 73A-176.49 thuộc sở hữu của bà Đặng Hàm Ng.

Hội đồng xét xử thấy rằng, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đã được UBND thành phố Đồng Hới cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sau đó Sở tài nguyên môi trường tỉnh Quảng Bình cấp đổi lại mang tên bà Ng, theo quy định về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, và hai chiếc xe ô tô được đăng ký quyền sở hữu của bà Ng và được công chứng theo trình tự quy định tại khoản 1, 2, 3, 5, 6 Điều 35 và Điều 46, 47 của Luật Công chứng năm 2006. Như vậy, trình tự thủ tục của Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên, công chứng viên đã thực hiện việc công chứng đúng quy định của pháp luật. Tài sản đất của bà Ng, nhà của bà Th nhưng bà Th đã đồng ý đưa nhà vào thế chấp để cho bà Ng vay vốn. Như vậy, tài sản của bà Ng, bà Th thì các bà có quyền tự định đoạt tài sản của mình. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất thì bà Ng đã ký vào hợp đồng thế chấp, hợp đồng thế chấp đã được công chứng, việc thế chấp tài sản bảo đảm đúng quy định tại Điều 317, 318, 320, 321, 322 và Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 được công chứng ngày 07/10/2020; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7172 ngày 17/9/2020; Hợp đồng cho

vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012283216424 ngày 05/01/2021 được ký kết giữa Ngân hàng và bà Ng có hiệu lực pháp luật buộc các bên ký kết phải có nghĩa vụ thi hành. Mặt khác, tại Điều 6 Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020 đã thỏa thuận, bên nhận thế chấp được xử lý tài sản để thu hồi nợ. Tại Điều 7 của Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7172 ngày 17/9/2020; Điều 3 của Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2012283216424 ngày 05/01/2021 các bên đã thỏa thuận, bên nhận thế chấp được xử lý tài sản để thu hồi nợ. Ngân hàng đã có thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp để thu hồi vốn nợ vay đối với bà Ng. Do đó, trong trường hợp bà Nguyễn không trả được nợ thì xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.240.163.040đ là 72 triệu cộng 2% của phần giá trị có tài sản tranh chấp vượt 2 tỷ. $(1.240.163.040 \text{ đ} \times 2\% = 24.803.000\text{đ})$, để nộp ngân sách Nhà nước là 72.000.000đ + 24.803.000đ = 96.803.000đ.

Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây.

[6] Về chi phí thẩm định xem xét tại chỗ: Ngân hàng đã chi 5.000.000 đồng. Nay buộc bà Ng phải trả lại cho Ngân hàng 5.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về điều luật: Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 117, 119, 317, 318, 320, 321, 322, 323, 324, 405, 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91; Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V.

2. Buộc bà Đặng Hàm Ng phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 11/4/2023 là 3.160.477.413 đồng (*Bằng chữ: ba tỷ, một trăm sáu mươi triệu, bốn trăm bảy mươi bảy ngàn đồng, bốn trăm mười ba đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 2.350.553.169 đồng; Nợ lãi trong hạn: 21.477.423 đồng; Nợ lãi quá hạn: 784.377.109 đồng; Lãi chậm trả: 4.069.712 đồng.

Kể từ ngày ngày 12/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: LN2010052854360 ký ngày 08/10/2020, được ký kết giữa, bên cho vay: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Quảng Bình, phòng giao dịch Ba Đồn và bên vay bà Đặng Hàm Nguyên; Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283216424 ký ngày 05/01/2021, được ký kết giữa: Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh Quảng Bình, phòng giao dịch Ba Đồn và khách hàng bà Đặng Hàm Ng; Hợp đồng cho vay số: LN2009082750804 ký ngày 18/9/2020, được ký kết giữa, bên cho vay: Ngân hàng thương mại cổ phần V- Chi nhánh Quảng Bình, phòng giao dịch Ba Đồn và bên vay bà Đặng Hàm Ng.

3. Tài sản bảo đảm để thi hành nghĩa vụ thi hành án của bà Đặng Hàm Ng gồm:

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 135, tờ bản đồ số 5, diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 415,8m², (diện tích đất thực tế đang sử dụng 420.4m²), địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 718589, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 03229 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 04/11/2019 mang tên bà Đặng Hàm Ng. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 07/10/2020, giữa bên thế chấp: Bà Đặng Hàm Ng, bên nhận thế chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh Quảng Bình, phòng giao dịch Ba Đồn, được công chứng tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, tỉnh Quảng Bình vào ngày 07/10/2020.

01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung RPXAB1RSFKV008952, số máy 200150011VF20SED mang BKS: 73A-193.85, loại xe ô tô con, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 31 tháng 12 năm 2020, chủ xe bà Đặng Hàm Nguyên. Thế chấp theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2012283216424 ký ngày 05/01/2021, được ký kết giữa: Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh Quảng Bình, phòng giao dịch Ba Đồn và bà Đặng Hàm Ng.

01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, số khung 1RSFKV002878, số máy 10032VF20SED mang BKS: 73A-176.49 loại xe ô tô con, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 16 tháng 9 năm 2020, chủ xe bà Đặng Hàm Nguyên. Thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7172 ngày 17/9/2020, được ký kết giữa: Bên thế chấp: Bà Đặng Hàm Ng; Bên nhận thế chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh Quảng Bình, phòng giao dịch Ba Đồn, được công chứng ngày 17/9/2020.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử buộc bà Đặng Hàm Nguyên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 96.803.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí 41.514.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001057 ngày 08/12/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Về chi phí thẩm định xem xét tại chỗ: Buộc bà Đặng Hàm Ng phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 5.000.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 11/4/2023, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND TP Đồng Hới.
- Chi cục THADS TP Đồng Hới.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc